

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1099 /QĐ-BKHĐT

Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Học viện Chính sách và Phát triển**

BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 86/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Xét đề nghị của Giám đốc Học viện Chính sách và Phát triển, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Học viện Chính sách và Phát triển là cơ sở giáo dục đại học công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, là đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư, có chức năng đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ về chính sách công, kinh tế, quản lý và các ngành khác có liên quan phù hợp với mục tiêu và phương hướng phát triển của Học viện; chịu trách nhiệm tổ chức, điều hành các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tư vấn, phản biện chính sách và hợp tác quốc tế theo các quy định hiện hành.

Học viện Chính sách và Phát triển là đơn vị sự nghiệp công lập, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, được hoạt động tự chủ theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Học viện chịu sự chỉ đạo và quản lý trực tiếp của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; chịu sự quản lý nhà nước về giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng, trình Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư kế hoạch công tác dài hạn, trung hạn và hàng năm của Học viện; tham mưu xây dựng chiến lược, chính sách, quy hoạch, kế hoạch phát triển của ngành kế hoạch và đầu tư.

2. Xây dựng, trình Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch về tổ chức bộ máy, thành lập, sáp nhập, chia, tách, giải thể các tổ chức khoa học, các đơn vị thuộc Học viện; biên chế, vị trí việc làm; tuyển dụng, quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật và sự phân cấp của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

3. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng các đề án, văn bản liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Bộ và của Học viện trình Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành.

4. Xây dựng chương trình, giáo trình, kế hoạch giảng dạy, học tập đối với các ngành nghề Học viện được phép đào tạo; xây dựng chỉ tiêu tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh, tổ chức quá trình đào tạo, công nhận tốt nghiệp và cấp văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Xây dựng đề án mở các ngành đào tạo mới, điều chỉnh qui mô đào tạo báo cáo Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước khi trình Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

6. Triển khai các hoạt động đào tạo, liên kết đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế theo chiến lược và kế hoạch phát triển của Học viện, bảo đảm chất lượng đào tạo; lựa chọn tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục để đăng ký kiểm định.

7. Tổ chức giảng dạy, đào tạo theo mục tiêu của chương trình đào tạo và các hoạt động đào tạo khác; xác nhận và cấp văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật. Phát triển các chương trình đào tạo theo mục tiêu xác định; bảo đảm sự liên thông giữa các chương trình và trình độ đào tạo, hướng tới đáp ứng chuẩn mực quốc tế.

8. Thực hiện các nhiệm vụ đào tạo theo nhu cầu xã hội và các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng khác phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

9. Tổ chức tuyển sinh và quản lý người học; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của giảng viên, viên chức, nhân viên, cán bộ quản lý và người học.

10. Tổ chức các hoạt động tư vấn theo quy định của pháp luật, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, năng lực của Học viện và theo nhu cầu của xã hội.

11. Tự đánh giá chất lượng đào tạo và chịu sự kiểm định chất lượng giáo dục của cơ quan có thẩm quyền.

12. Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục và các nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

13. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và chịu sự kiểm tra, thanh tra của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội theo quy định.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Bộ trưởng.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Hội đồng Học viện;
2. Ban Giám đốc Học viện (Giám đốc và các Phó Giám đốc);
3. Hội đồng Khoa học và Đào tạo;
4. Hội đồng tư vấn;
5. Các phòng chức năng và trung tâm;
6. Các khoa, viện thuộc Học viện;
7. Các bộ môn thuộc khoa, viện;
8. Các tổ chức khoa học và dịch vụ;
9. Học viện có các Phân viện tại miền Bắc, miền Trung, miền Nam phù hợp với từng giai đoạn phát triển của Học viện và khi các cơ sở này có đủ các điều kiện cần thiết để thành lập theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hội đồng Học viện

Hội đồng Học viện là tổ chức quản trị, đại diện quyền sở hữu của Học viện, quyết nghị các chủ trương lớn để thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm của Học viện theo quy định của Luật Giáo dục đại học, Điều lệ trường đại học và các quy định khác của pháp luật. Hội đồng Học viện có nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 16 Luật giáo dục đại học và Điều 9 Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Điều lệ trường đại học và các quy định khác của pháp luật.

Chủ tịch Hội đồng Học viện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và do Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Ban Giám đốc

1. Học viện Chính sách và Phát triển có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc. Giám đốc và các Phó Giám đốc do Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư bổ nhiệm, miễn nhiệm và cách chức theo quy định của pháp luật.

2. Giám đốc Học viện ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện theo quyết nghị của Hội đồng Học viện; quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc Học viện, xây dựng Quy chế làm việc, Quy chế chi tiêu nội bộ của Học viện phù hợp với pháp luật hiện hành. Giám đốc Học viện là người đại diện cho Học viện trước pháp luật, là người điều hành tổ chức, bộ máy của Học viện. Giám đốc Học viện chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Học viện.

3. Phó Giám đốc Học viện chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

Điều 6. Các phòng chức năng và trung tâm

1. Phòng Tổ chức - Hành chính;

2. Phòng Quản lý đào tạo;
3. Phòng Quản lý Khoa học và Hợp tác;
4. Phòng Kế hoạch - Tài chính;
5. Phòng Chính trị và Công tác sinh viên;
6. Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng;
7. Trung tâm Bồi dưỡng, Tư vấn và Phản biện chính sách;
8. Trung tâm Dịch vụ và Hỗ trợ đào tạo;
9. Trung tâm Thông tin và Thư viện.

Trung tâm Bồi dưỡng, Tư vấn và Phản biện chính sách là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Học viện, có con dấu, tài khoản riêng.

Điều 7. Các khoa, viện của Học viện

1. Khoa Chính sách công;
2. Khoa Kinh tế;
3. Khoa Tài chính - Đầu tư;
4. Khoa Quản trị kinh doanh;
5. Khoa Kinh tế quốc tế;
6. Khoa Cơ bản;
7. Khoa Sau đại học;
8. Viện Đào tạo quốc tế.

Viện Đào tạo quốc tế là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Học viện, có con dấu, tài khoản riêng.

Điều 8. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 9. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ, Giám đốc Học viện Chính sách và Phát triển và Người đứng đầu các đơn vị, tổ chức thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này *hgn*

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- Lãnh đạo Bộ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Học viện Chính sách và Phát triển (05 bản);
- Đảng uỷ, Công đoàn cơ quan;
- Công TTĐT Bộ KH & ĐT;
- Lưu: VT, Vụ TCCB (03 bản). *v₅₆*

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Chí Dũng